TOÀ ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 3 - HÀ NỘI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** ***Độc lập - Tự do - Hạnh phúc***

Bản án số: 426/2026/HSST
Ngày: 12/8/2026

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 3 - HÀ NỘI

- Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: **Ông Phạm Đồng Trưng**

Các hội thẩm nhân dân: **Bà Nguyễn Thị Tiến**

Ông Phạm Hoài Nam

- Thư ký phiên toà: **Bà Phạm Thị Hồng Lê** - Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 3 - Hà Nội.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3 - Hà Nội tham gia phiên toà: **Ông Nguyễn Văn Cừ** - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 8 năm 2026 tại trụ sở Toà án nhân dân khu vực 3 - Hà Nội xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 356/2026/TLST-HS ngày 01 tháng 7 năm 2026 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 454/2026/QĐXXST-HS ngày 27 tháng 7 năm 2026 đối với bị cáo:

1. Họ và tên: **Nguyễn Đức A**; Sinh năm: 2004; CCCD: **********; Giới tính: Nam; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Số * ngách * H, phường T, thành phố H; Nơi ở: Số * ngõ * G, phường H, thành phố H; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 11/12; Họ tên bố: Nguyễn Đức L, sinh năm 1977; Họ tên mẹ: Nguyễn Thị Thu T, sinh năm 1980. Gia đình có 02 anh em, bị cáo là con thứ nhất. Danh chỉ bản số: 77 lập ngày 14/1/2026 tại Phân trại tạm giam H, Công an Thành phố H.

Tiền án, tiền sự: 01 tiền án

- Bản án số 128/2024/HSST ngày 04/6/2024 của Tòa án nhân dân quận H, thành phố H xử phạt 03 năm tù về tội Giao cấu với người từ đủ 13 tuổi đến dưới 16 tuổi. Được đặc xá ngày 01/9/2025 (Chưa xóa án tích).

Bắt quả tang: 06/01/2026, Tạm giữ: 07/01/2026; Tạm giam: 16/01/2026. Hiện đang áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giam tại Trại Tạm giam số 2 - Công an thành phố H.

2. Họ và tên: **Nguyễn Tích Thụy A**; Sinh ngày 25/02/2008; CCCD: **********; Giới tính: Nam; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: TDP P, phường C, thành phố H; Nơi ở: Ngõ H N, phường V, thành phố H; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Học sinh; Trình độ học vấn: 11/12; Họ tên bố: Nguyễn Tích T, sinh năm 1980; Họ tên mẹ: Trần Diệp N, sinh năm 1981. Gia đình bị cáo có 02 anh em, bị cáo là con thứ nhất. Danh chỉ bản số: 652 lập ngày 25/5/2026 tại PC04, Công an thành phố H.

Tiền án, tiền sự: Không

Đầu thú ngày: 22/5/2026; Tạm giữ: 22/5/2026; Tạm giam: 25/5/2026. Hiện đang áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giam tại Trại Tạm giam số 2 - Công an thành phố H.

(Các bị cáo có mặt tại phiên tòa)

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 23 giờ 00 phút ngày 06/01/2026, tại khu vực Ki ốt số 01 Chung cư C, phường Đ, H. Tổ công tác Công an phường Đ bắt quả tang Nguyễn Đức A đang tàng trữ trái phép chất ma túy. Thu giữ bên trong túi áo khoác bên trái Đức A đang mặc 03 lọ nhựa chứa chất lỏng màu trắng. Tại chỗ Nguyễn Đức A khai nhận 03 lọ chất lỏng mà Cơ quan Công an thu giữ là ma túy dạng tinh dầu CBD, Đức A mang đi để bán cho khách kiếm lời. Tổ công tác Công an phường Đ biên bản phạm tội quả tang đưa Nguyễn Đức A cùng tang vật về trụ sở làm rõ.

Vật chứng thu giữ: Thu giữ của Nguyễn Đức A: 01 lọ bằng nhựa hình trụ cao 8cm, đường kính đáy 2cm, bên trong chứa chất lỏng màu trắng; 02 lọ bằng nhựa hình trụ cao 5cm, đường kính đáy 02cm bên trong chứa chất lỏng màu trắng; 01 xe máy nhãn hiệu Honda Vario màu đen, không mang Biển kiểm soát, số khung: MH1JMD1235K0*****; số máy: JMD1E20*****; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 11 Promax; số Imei: 352841115******; số I: 352841115******.

Cơ quan điều tra tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của Nguyễn Đức A nhưng không thu giữ gì

Quá trình điều tra, xác định ngoài Nguyễn Đức A còn có Nguyễn Tích Thụy A đồng phạm với Nguyễn Đức A về hành vi mua bán trái phép chất ma túy. Ngày 22/5/2026, Nguyễn Tích Thụy A đến Công an phường Đ đầu thú và khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Vật chứng thu giữ: Thu giữ của Nguyễn Tích Thụy A 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 12, màu xanh, số seri: F17G56Z*****.

Theo Bản kết luận giám định số 0487/KL-KTHS ngày 14/01/2026 của Phòng K - Công an thành phố H, kết luận:

- Dung dịch màu trắng, bên trong 01 lọ nhựa hình trụ tròn, cao 8,0cm, đường kính đáy 2,0 cm có ma túy loại MDMB-4en -PINACA, thể tích: 9,0ml
- Dung dịch màu trắng, bên trong 02 lọ nhựa hình trụ tròn, cao 5,0cm, đường kính đáy 2,0 cm có ma túy loại MDMB-4en -PINACA, thể tích: 6,0ml

Tại Cơ quan điều tra bị can Nguyễn Đức A, Nguyễn Tích Thụy A khai nhận: Thông qua mạng xã hội Facebook Đức A và Thụy A kết bạn và làm quen với nhau, Thụy A sử dụng tài khoản Facebook là "Nguyễn Thụy A" Đức A sử dụng tài khoản Facebook "Nguyễn Đức A", Đức A và Thụy A nhắn tin bàn về việc bán tinh dầu ma túy CBD, Thụy A có trách nhiệm tìm khách mua, còn Đức A tìm hàng và giao hàng cho khách. Khoảng 15 giờ, ngày 06/01/2026, Nguyễn Tích Thụy A nhận được tin nhắn từ tài khoản Telegram "Trần Xuân A" hỏi mua 15ml tinh dầu ma túy CBD, Thụy A nhắn tin qua Messeger cho Nguyễn Đức A thì được báo giá 15 ml tinh dầu ma túy CBD là 750.000 đồng, tiền công ship là 50.000 đồng, Thụy A báo lại cho tài khoản Telegram "Trần Xuân A" giá 15ml tinh dầu ma túy CBD là 1.150.000 đồng và yêu cầu đặt cọc số tiền 500.000 đồng. Đối tượng "Trần Xuân

A" đã chuyển 500.000 đông vào tài khoản 09034***** của Nguyễn Tích Thụy A, Ngân hàng V từ tài khoản ngân hàng M số tài khoản 0261020***** chủ tài khoản Nguyễn Mai A. Sau khi báo giá cho Thụy A, Đức A lên mạng Facebook vào hội nhóm " CBD Hà Nội hỏa tốc 24/24" để tìm mua tinh dầu ma túy CBD. Tại đây, Đức A mua được 15ml tinh dầu ma túy CBD từ một tài khoản Facebook với giá 600.000 đồng (Đức A không nhớ tên tài khoản Facebook trên). Khoảng 18 giờ, ngày 06/01/2026, Đức A nhận được 03 lọ tinh dầu ma túy CBD từ một người giao hàng, Đức A đưa tiền mặt cho người này. Sau khi mua được tinh dầu ma túy CBD, Đức A nhắn tin cho Thụy A. Thụy A chuyển khoản trước cho Đức A số tiền 150.000 đồng, số tiền còn lại là 650.000 đồng sẽ thanh toán trực tiếp cho Đức A khi giao hàng. Sau đó, Thụy A gửi cho Đức A số điện thoại của người mua 09220***** và địa điểm giao nhận hàng là CT** K, K, phường Đ. Khoảng 23 giờ ngày 01/6/2026, khi Đức A đang đứng chờ khách đến để giao ma túy thì bị Tổ công tác - Công an phường Đ kiểm tra bắt giữ như nội dung nêu trên. Lời khai của các bị can phù hợp với nhau, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Kết quả xét nghiệm chất ma túy trong cơ thể: Nguyễn Đức A và Nguyễn Tích Thụy A âm tính với ma túy.

Đối với chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Vario màu đen, không mang biển kiểm soát và 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 11 Promax. Quá trình điều tra xác định là tài sản của Nguyễn Đức A. Ngày 06/01/2026 Nguyễn Đức A sử dụng chiếc điện thoại trên đề nhắn tin giao dịch ma túy và sử sụng chiếc xe máy để đi bán ma túy.

Đối với chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 12, màu xanh thu giữ của Nguyễn Tích Thụy A , ngày 06/01/2026, Thụy A sử dụng chiếc điện thoại trên để nhắn tin trao đổi về việc mua bán trái phép chất ma túy.

Đối với đối tượng bán ma túy cho Nguyễn Đức A và đối tượng mua ma túy, quá trình điều tra không xác định nhân thân lai lịch của những người này do đó Cơ quan điều tra không có thông tin để điều tra. Đối với số tài khoản 0261020*****, ngân hàng M, chuyển số tiền 500.000 đồng vào số tài khoản 0903492833 Ngân hàng V chủ tài khoản Nguyễn Tích Thụy A. Quá trình điều tra xác định chủ tài khoản là Nguyễn Mai A (sinh năm 2006; trú tại phường V, H). Khoảng 16 giờ, ngày 06/01/2026, khi chị Mai A đang đứng trước số ** Đ, phường Đ, H thì có một nam thanh niên đi đến nhờ chị Mai A chuyển khoản giúp 500.000 đồng và trả chị Mai A tiền mặt, chị Mai A đồng ý. Chị Mai A không quen biết nam thanh niên trên, không biết mục đích chuyển tiền là gì, không biết ai sử dụng tài khoản Telegram "Trần Xuân A" và không biết ai tên Nguyễn Tích Thụy A, nên Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thành phố H, không có căn cứ để xử lý. Đối với số điện thoại 09220***** của đối tượng sử dụng Telegram "Trần Xuân A". Quá trình điều tra xác định người đứng tên thuê bao trên là Nguyễn Xuân L (sinh năm 1988; Trú tại: Phường H, tỉnh N). Anh L khai không sử dụng, hay cung cấp thông tin cá nhân cho ai để đăng ký số điện thoại trên, không biết ai sử dụng tài khoản Telegram "Trần Xuân A" và không biết ai tên Nguyễn Tích Thụy A. Tiến hành cho Nguyễn Tích Thụy A nhận dạng Trần Xuân L, kết quả: Nguyễn Tích Thụy A không nhận dạng ra được Trần Xuân L. Do đó, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thành phố H, không có căn cứ để xử lý.

Đối với 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 11 Promax; số Imei: 352841115******; số Imei2: 352841115****** là tài sản của Đức A và 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 12 màu xanh, số seri: F17G56Z***** là tài sản của Thụy A đều được các bị cáo sử dụng vào việc phạm tội nên cần tiếp tục tạm giữ để giải quyết theo quy định của pháp luật.

Đối với 01 xe máy nhãn hiệu Honda Vario màu đen, không mang biển kiểm soát, số khung: MH1JMD1235K******; số máy: JMD1E2****** thu giữ của Nguyễn Đức A, quá trình điều tra xác định như sau: Chiếc xe này là tài sản của Nguyễn Đức A, chiếc xe mới được mua trả góp tại cửa hàng X trên đường G. Cơ quan điều tra đã xác minh tại Công ty TNHH TM và DV A xác định Đức A đã thanh toán đủ số tiền bán xe. Xe hiện đăng ký và đứng tên Đức A, chưa được cấp biển kiểm soát. Xác định tài sản trên được bị cáo Đức A sử dụng vào việc mua bán trái phép chất ma túy nên cần tiếp tục tạm giữ để giải quyết theo quy định của pháp luật.

Tại bản cáo trạng số 162/CT-VKS-KV3 ngày 22/6/2026, Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 3 - Hà Nội truy tố Nguyễn Đức A và Nguyễn Tích Thụy A về tội *"Mua bán trái phép chất ma túy"* theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên toà, các bị cáo Nguyễn Đức A và Nguyễn Tích Thụy A khai nhận như đã khai tại cơ quan điều tra và công nhận nội dung bản cáo trạng đã truy tố bị cáo về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" là đúng, các bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội, sau khi phân tích tính chất hành vi của các bị cáo, giữ nguyên quan điểm truy tố, đề nghị kết tội các bị cáo theo tội danh và điều luật đã viện dẫn trong cáo trạng; đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 của Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Đức A mức hình phạt từ 42 tháng đến 48 tháng tù. Áp dụng khoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự, Điều 119 Luật tư pháp người chưa thành niên xử phạt bị cáo Nguyễn Tích Thụy A mức hình phạt từ 21 tháng đến 24 tháng tù.

Không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền với đối với các bị cáo.

Về vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên:

Tịch thu tiêu hủy số lượng ma túy thu giữ của các bị cáo.

Tịch thu sung công quỹ các tài sản do liên quan đến hành vi phạm tội, gồm:

- 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 11 Promax; số Imei: 352841115******; số Imei2: 352841115****** là tài sản của Đức A

- 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 12 màu xanh, số seri: F17G56Z***** là tài sản của Thụy A

- 01 xe máy nhãn hiệu Honda Vario màu đen, không mang biển kiểm soát, số khung: MH1JMD1235K******; số máy: JMD1E2****** là tài sản của Đức A.

Buộc bị cáo Thụy A nộp số tiền 350.000 đồng, bị cáo Đức A nộp số tiền 150.000 đồng là số tiền thu lời bất chính để sung công quỹ Nhà nước.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về các hành vi và quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Thành phố H, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 3 - Hà Nội, Kiểm sát viên: Trong quá trình điều tra, truy tố thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã đảm bảo đúng quy định của pháp luật.

[2]. Về tội danh:

Lời khai nhận của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của những người liên quan cùng tang vật thu giữ và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án có đủ căn cứ kết luận: Khoảng đầu năm 2026, Nguyễn Đức A và Nguyễn Tích Thụy A bàn bạc với nhau về việc mua bán tinh dầu ma túy để kiếm lời, trong đó Nguyễn Tích Thụy A có trách nhiệm tìm khách còn Nguyễn Đức A tìm nguồn tinh dầu ma túy và mang ma túy đi bán cho khách. Khoảng 15 giờ ngày 06/01/2026, sau khi có khách hỏi mua 15ml tinh dầu ma túy CBD với giá 1.150.000 đồng, Thụy A nhắn tin cho Đức A để Đức A đi mua tinh dầu ma túy và giao cho khách. Khoảng 23 giờ 00 phút cùng ngày, khi Nguyễn Đức A đang đứng ở trước Ki ốt số ** Chung cư C, phường Đ, H đợi khách để bán trái phép 15ml tinh dầu ma túy loại MDMB-4en - PINACA thì bị Công an phường Đ, thành phố H kiểm tra, bắt giữ cùng vật chứng.

Hành vi của bị cáo Nguyễn Đức A và Nguyễn Tích Thụy A đã phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy" quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

[3]. Trách nhiệm hình sự và hình phạt:

Các bị cáo là người có năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi mua bán trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố tình thực hiện. Hành vi của các bị cáo là vi phạm pháp luật, xâm phạm đến chính sách của Nhà nước, gây mất trật tự an toàn xã hội. Bị cáo Đức A có nhân thân xấu, có 01 tiền án chưa được xóa án tích, điều đó cho thấy bị cáo đã được pháp luật Nhà nước giáo dục nhiều lần nhưng không cải tạo để sửa đổi thể hiện ý thức coi thường pháp luật. Do đó cần có mức hình phạt tù giam cách ly các bị cáo khỏi đời sống xã hội trong một thời gian để giáo dục riêng và răn đe phòng ngừa chung. Các bị cáo không có nghề nghiệp, không có tài sản riêng, nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[4]. Các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra, truy tố các bị cáo thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s, khoản 1, Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị cáo Thụy A khi thực hiện hành vi phạm tội chưa đủ 18, sau khi phạm tội đã ra đầu thú do đó cần áp dụng điều 119 Luật tư pháp người chưa thành niên, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự khi Quyết định hình phạt đối với Thụy A.

Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Hành vi phạm tội lần này của Nguyễn Đức A là tái phạm nên phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

[5] Xử lý tang vật: Ma túy còn lại sau giám định là vật cấm lưu hành nên tịch thu để tiêu hủy. Tịch thu sung công 01 xe máy nhãn hiệu Honda Vario màu đen, không mang biển kiểm soát, thu giữ của Nguyễn Đức A; 01 chiếc điện thoại di động nhãn

hiệu Iphone 11 Promax; là tài sản của Đức A và 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 12 màu xanh, là tài sản của Thụy A. Do các tài sản này có liên quan đến hành vi phạm tội.

Buộc bị cáo Thụy A nộp số tiền 350.000 đồng, bị cáo Đức A nộp số tiền 150.000 đồng là số tiền thu lời bất chính để sung công quỹ Nhà nước.

[6] Án phí và quyền kháng cáo: Các bị cáo phải chịu án phí và có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

1. Hình phạt, điều luật áp dụng:

Áp dụng:

+ Khoản 1 Điều 251; Điều 38 Bộ luật hình sự; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự

Xử phạt:

- Bị cáo **Nguyễn Đức A 42 (bốn mươi hai)** tháng tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy".

Thời hạn tù tính từ ngày 06/01/2026.

Áp dụng: + Khoản 1 Điều 251; Điều 38 Bộ luật hình sự; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51Bộ luật Hình sự . Điều 119 Luật tư pháp người chưa thành niên

Xử phạt:

Bị cáo **Nguyễn Tích Thụy A 21(hai mươi mốt)** tháng tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy".

Thời hạn tù tính từ ngày 22/5/2026.

Không áp dụng hình phạt tiền đối với các bị cáo theo khoản 5 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Buộc bị cáo Thụy A nộp số tiền 350.000 đồng, bị cáo Đức A nộp số tiền 150.000 đồng là số tiền thu lời bất chính để sung công quỹ Nhà nước.

2. Về xử lý vật chứng:

Áp dụng Điều 46 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật TT hình sự:

Tịch thu sung công:

+ 01 xe máy nhãn hiệu Honda Vario màu đen, không mang biển kiểm soát, số khung: MH1JMD1235K******; số máy: JMD1E2****** thu giữ của Nguyễn Đức A

+ 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 11 Promax; số Imei: 352841115******; số Imei2: 352841115****** là tài sản của Đức A và 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 12 màu xanh, số seri: F17G56Z***** là tài sản của Thụy A.

Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì niêm phong, tại các mép dán có chữ ký của giám định viên Phạm Đình Đ, cán bộ công an phường L, đối tượng Nguyễn Đức A. (Theo biên bản đóng gói niêm phong và giao nhận lại đối tượng giám định lập ngày 07/01/2026) bên trong chứa ma túy

(Tang vật hiện giữ tại Phòng Thi hành án dân sự Khu vực 3 theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản số 2026/KV3-463 ngày 30/6/2026.

3. Án phí và quyền kháng cáo:

Áp dụng: Điều 135, 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án. Các bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- TAND TP Hà Nội;
- VKSND Khu vực 3 - HN;
- Phòng THA Khu vực 3;
-Ủy ban nhân dân nơi bị cáo cư trú;
(thay thông báo);
- Bị cáo
- L- u HS vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ toạ phiên toà

Phạm Đồng Trưng